

**VAI TRÒ CỦA KHÔNG GIAN - MẶT NƯỚC
TRONG KIẾN TRÚC CẢNH QUAN KINH THÀNH HUẾ
(ROLE OF SPACE - WATER SURFACE
IN LANDSCAPE ARCHITECTURE OF HUE CITADEL)**

Võ Tuấn Anh¹

¹ Khoa Kiến Trúc, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

*Email: arch.tuananhvo@gmail.com

TÓM TẮT

Kinh thành Huế là một hệ thống không gian cảnh quan xen lẫn công trình kiến trúc bao gồm sông hồ thành – hoàng thành – công trình kiến trúc. Đã từ lâu Kinh thành luôn được biết đến là một thực thể kiến trúc di sản vô cùng giá trị đã được UNESCO công nhận là si sản văn hóa thế giới. Tuy nhiên đằng sau những phần nổi đó, có một giá trị của cảnh quan luôn im lặng, khiêm nhường và ít được quan tâm đến đó là yếu tố các không gian - mặt nước.

Mặt nước tồn tại trong Kinh thành Huế rất nhiều, ở mỗi vị trí, không gian này luôn là không gian đồng hành, hiện hữu bên các công trình kiến trúc, chúng âm thầm không những tôn lên vẻ đẹp cảnh quan cho kiến trúc di sản mà còn đóng vai trò vô cùng lớn trong việc điều tiết nước, gìn giữ môi trường...

Việc nhìn nhận đúng giá trị của mặt nước trong Kinh thành sẽ góp phần để chúng ta gìn giữ cũng như học hỏi kinh nghiệm cho việc sử dụng yếu tố mặt nước vào trong các đô thị mới ở Thừa Thiên Huế trong tương lai.

Từ khóa: Kinh thành Huế, vai trò, mặt nước, không gian.

1. MỞ ĐẦU

Nói đến Kinh thành Huế là nói đến một thời huy hoàng của lịch sử triều Nguyễn. Bắt đầu từ thời Gia Long, trải qua mười ba đời vua trị vì, triều Nguyễn đã để lại cho hậu thế một quần thể di tích lịch sử đồ sộ. Trong đó quần thể Kinh thành là vĩ đại và hoành tráng nhất, đánh dấu rõ nét về đường lối quy hoạch tận dụng địa hình tự nhiên, nghệ thuật tạo lập cảnh quan mềm mại, cũng như hình thức kiến trúc của một thời huy hoàng còn lưu lại cho đến ngày nay.



Hình 1: Cảnh quan Kinh thành Huế, nguồn tác giả

Với lịch sử hơn hai trăm năm, Kinh thành mặc nhiên vẫn hiện hữu và chan hòa trong "nôi" văn hóa Huế nói chung và quần thể kiến trúc di sản Huế nói riêng. Kinh thành Huế không những là nơi ghi dấu một thời vàng son của một đế chế phong kiến mà còn là nơi đi chốn về cho cộng đồng người dân, nơi đây là một thực thể rộng lớn nhưng thân quen, gần gũi, che chở và nuôi dưỡng các niềm tin và hi vọng cho hiện tại và mai sau.

Trong nhịp sống hiện đại, với nền kinh tế phát triển thì đô thị hóa là điều đang diễn ra từng ngày, các công trình dân sinh dần trở nên đan xen, xâm lấn nhiều hơn. Các giá trị cảnh quan trở nên kém vị thế. Trong đó, hệ thống không gian - mặt nước trong Kinh thành đang bị xâm lấn và thiếu sự quan tâm, khiến cho môi trường cảnh quan đang bị xuống cấp và thiếu đầu tư.

Do đó, việc nhận diện rõ giá trị của không gian - mặt nước trong kinh thành không những mang lại các thông tin thể hiện được rõ vai trò của nó mà còn là dịp đánh giá lại nghệ thuật xây dựng của Kinh thành Huế, các nghệ thuật tạo dựng cảnh quan kiến trúc, nghệ thuật sử dụng mặt nước để điều tiết lũ lụt cũng như điều hòa môi trường. Thông qua công việc này, sẽ còn là bài học hữu ích cho thế hệ sau có thể nắm bắt và ứng dụng các nghệ thuật mà bậc tiền nhân đã dày công xây dựng, đã tồn tại cho đến ngày nay.



Hình 2. Hệ thống thủy đạo Kinh thành Huế, nguồn Google Earth *

* Tác giả sử dụng trang Google Earth, là một chương trình máy tính hiển thị hình ảnh 3D của Trái Đất, chủ yếu dựa trên hình ảnh vệ tinh. Sau đó tìm đến địa danh Kinh thành Huế và dùng công cụ Snipping Tool để chụp các hình phù hợp với thông tin của bài viết.

2. NỘI DUNG

2.1. Kinh thành Huế



Hình 3. Không ảnh Hoàng thành Huế, nguồn Google Earth

Hệ thống thành quách Huế có đến ba vòng thành, kể theo thứ tự ngoài lớn, trong nhỏ dần, là Kinh thành, Hoàng thành và Tử Cấm thành.

Kinh Thành được xây trong suốt 27 năm (1805-1832), dưới hai đời Gia Long và Minh Mạng. Thành có chu vi 9,949m, cao hơn 6m, dày 20m, ở giữa là đất, hai mặt trong và ngoài xây bằng gạch. Chung quanh bên ngoài có hào rộng 22.8m và sâu 4m. Giữa dãy hào và tường thành có chứa một con đường ven hào rộng 10m [1].

Việc quy hoạch Kinh thành diễn ra trong 2 năm 1803-1804, chủ yếu là do chính vua Gia Long và đại thần Nguyễn Văn Yển đi khảo sát thực địa, hoạch định mô thức kiến trúc và mặt bằng xây dựng.

So với Đô thành Phú Xuân vào cuối thời các chúa Nguyễn và được tiếp tục sử dụng dưới thời Tây Sơn (1786-1801), mặt bằng của Kinh thành được mở rộng hơn rất nhiều. Khi qui hoạch mặt bằng trên bản thiết kế, địa bàn của Kinh thành nằm chồng lên hai đoạn khá dài của 2 chi lưu bên tả ngạn sông Hương. Đó là sông Kim Long và sông Bạch Yến, đồng thời bao gồm địa phận của 8 làng vốn được thành lập trước đó mấy thế

kỳ. Đó là các làng Phú Xuân, Vạn Xuân, Diên Thái, An Vân, An Hoà, An Mỹ, An Bảo và Thế Lại.

Dựa vào các nguyên tắc địa lý phong thủy của phương Đông và thuyết Âm Dương, Ngũ Hành của Dịch học, các nhà kiến trúc thời bấy giờ đã bố trí Kinh thành quay mặt về phía Nam, chọn núi Ngự Bình làm tiền án (bình phong) và cồn Hến, cồn Dã Viên trên sông để làm thế “Tả Thanh Long, Hữu Bạch Hổ” chầu vào trước mặt Kinh thành.

Trong đợt thi công đầu tiên vào mùa hè năm 1805, triều Nguyễn đã huy động khoảng 30.000 dân và lính ở các tỉnh miền Trung về Huế để ngăn sông, đào hào và đắp một cái thành sơ khởi bằng đất. Công việc tiếp diễn trong nhiều năm. Đến năm 1818 thì số lính và dân công lên đến 80.000 người. Họ bắt đầu xây gạch ốp vào mặt tiền (phía Nam) và mặt hữu (phía Tây) của Kinh thành. Còn mặt tả (phía Đông) và mặt hậu (phía Bắc) thì được xây gạch ốp năm 1822. Sau đó vua Minh Mạng tiếp tục cho xây thêm tường bắn ở đỉnh mặt ngoài của vòng thành vào các năm 1831, 1832 [2].

Hoàng thành: Được xây vào năm 1804, Hoàng thành với diện tích khoảng 37,5 ha, là nơi sinh hoạt quan trọng nhất của Triều đình nhà Nguyễn.

Toàn cảnh Hoàng thành hình vuông, mỗi cạnh dài 606 m, trong đồ án hơi lệch về phía Nam của Kinh thành, có một cửa chính Ngọ Môn (Nam), Hòa Bình (Bắc), Hiến Nhon (Đông) và Chương Đức (Tây) [1].



Hình 4: Yếu tố mặt nước kết hợp các trục không gian chính của Kinh thành, nguồn Google Earth

2.2 Hệ thống thủy đạo

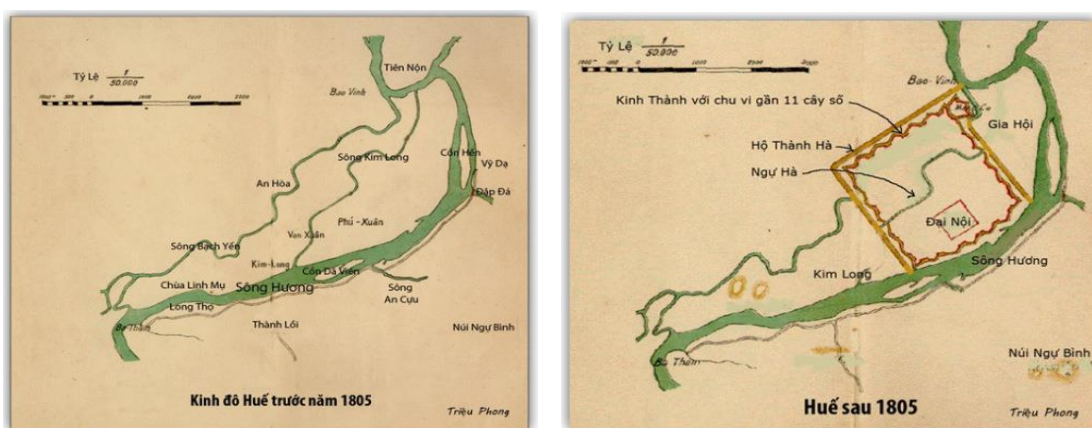
a. Sự hình thành hệ thống thủy đạo tại Kinh thành Huế

Dựa theo Đại Nam Thực Lục Chính Biên, Võ Liêm viết trong “Kinh Đô Thuận Hóa” in năm 1916, “vua thân hành đi xem xét các địa điểm từ các làng Kim Long đến Thanh

Hà (Bao Vinh ngày nay), đích thân đưa ra tiêu chuẩn và kích thước cần thiết để xây dựng thành lũy”.

Vua Gia Long cho ngăn chặn hoặc lấp một số đoạn của hai nhánh sông Kim Long và Bạch Yến, và vua cũng lợi dụng một số đoạn của hai nhánh sông này để làm hai con sông đào, một ở trong và một ở ngoài thành. Cả hai con sông ấy đều được đào vào năm khởi công xây Kinh Thành (1805); nhưng qua đến đời Minh Mạng, vua này mới đặt cho chúng hai cái tên đẹp và chính xác: Ngự Hà và Hộ Thành Hà.

Kinh thành Huế được hình thành dựa trên các nguyên tắc của Phong thủy. Theo Phong thủy, tùy theo địa cục và địa thế mà dùng Thủy trong thiên nhiên hoặc Thủy do nhân tạo để tụ Cát khí tạo sự tốt lành hoặc ngăn cản Hung khí gây tai hại. Do đó, hệ thống thủy đạo Kinh thành Huế một phần là có sẵn tự nhiên và phần còn lại là do nhân tạo [3].



Hình 5: Bản đồ Kinh thành Huế trước và sau 1805 [4]

b. Cấu trúc hệ thống thủy đạo Kinh thành Huế

Hệ thống thủy đạo - tức phần “trì” trong hệ thống Thành trì của Kinh thành Huế, bao gồm 3 lớp:

+ Hệ thống sông Hộ Thành:

Bao gồm 4 đoạn sông bao bọc 4 mặt sông bên ngoài Kinh thành, có chức năng bảo vệ Kinh thành cho vương triều Nguyễn. Tên gọi Hộ Thành Hà bắt nguồn từ đó. Tên gọi này do vua Minh Mạng chính thức đặt tên vào năm 1821. Bốn đoạn sông này gồm: Sông Hương phía trước (phía Nam), sông An Hoà phía sau (phía Bắc), sông Kê Vạn ở bên phải (phía Tây), sông Đông Ba ở bên trái (phía Đông). Bốn đoạn sông trên có chiều dài tổng cộng khoảng 12km; ngoại trừ sông Hương là sông tự nhiên, ba con sông còn lại đều là sông đào, dài tổng cộng khoảng 7km và tên gọi của các con sông đào này đều xuất phát từ các địa danh mà chúng chảy qua [1].

+ Hệ thống Hào Hộ thành:

Là hệ thống mặt nước bao quanh Kinh thành ở bên ngoài, Nội Các triều Nguyễn cho biết:

“Bờ hào vòng chung quanh 11 cửa, rộng 5 trượng 7 thước, sâu 1 trượng, mỗi cửa đều bắc cầu đá, ngoài cầu đặt một nhà vuông. Hai bờ hào đều xây đá núi, ngoài có hộ thành đắp bằng đất, mặt hữu dài suốt 338 trượng 5 thước; mặt tả mặt sau mỗi mặt dài 415 trượng” [5].

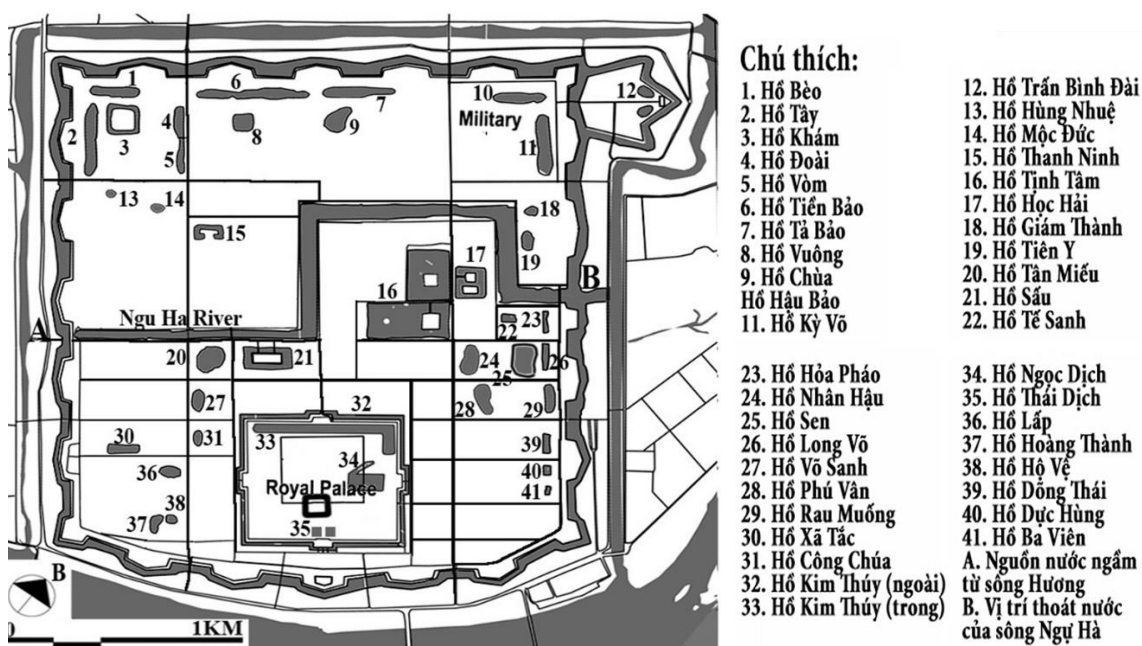
Hào hộ thành thông thương với hệ thống sông hộ thành bên ngoài và Ngự hà ở bên trong Kinh thành qua 2 vị trí bên ngoài cửa Đông Thành Thủy Quan và Tây Thành Thủy Quan.

+ Sông Ngự Hà:

Là con sông chảy hình “thước thợ” bên trong Kinh thành Huế, được hình thành dưới thời hai vị vua đầu triều Nguyễn. Con sông này vừa tự nhiên vừa nhân tạo, chia địa bàn Kinh thành ra làm hai phần theo chiều ngang từ Đông sang Tây.

2.3 Hệ thống hồ

Theo số liệu thống kê của Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế, trong khu vực Kinh thành có hơn 50 hồ nay đã bị lấp mất gần 1/5, Còn lại 41 hồ đang tồn tại có hình dáng và diện tích rõ ràng. Hồ bên trong kinh thành đa phần là dạng bán tự nhiên với hình thể và kích thước đa dạng. Trong đó sự phân bố khá đồng đều khiến cho sự xuất hiện của hệ thống Hồ trong Kinh thành trở thành một bộ phận không thể thiếu của cảnh quan Kinh thành.



Hình 6: Mặt bằng phân bố hệ thống hồ trong Kinh thành [6]

3. VAI TRÒ CỦA KHÔNG GIAN - MẶT NƯỚC

3.1 Vai trò quân sự

Kinh thành có diện tích mặt bằng là 520 ha, được xây dựng theo kiểu thành quân sự Vauban. Trên 4 phía mặt thành xây dựng 24 pháo đài được bố trí cách đều nhau. Sách *Đại Nam nhất thống chí* chép: *“Mặt trước chính giữa xây Kỳ Đài. Bốn phía trên mặt thành xây 24 pháo đài: phía trước là Nam Minh, Nam Hưng, Nam Thắng, Nam Chính, Nam Xương và Nam Hạnh; phía tả là Đông Thái, Đông Trường, Đông Gia, Đông Phụ, Đông Vĩnh và Đông Bình; phía hữu là Tây Thành, Tây Tuy, Tây Tĩnh, Tây Dực, Tây An và Tây Trinh; phía sau là Bắc Định, Bắc Hòa, Bắc Thanh, Bắc Trung, Bắc Thuận và Bắc Điện; lại đặt 455 xướng súng và điểm canh”*.

Kết hợp với yếu tố thành lũy và pháo đài ở trên thì mặt nước là một bộ phận còn lại đóng góp vào việc hộ thành. Chính vì vậy, hệ thống mặt nước bao quanh thành được đặt tên là hộ thành hào.

3.2 Vai trò giao thông – ngắm cảnh

Trong bài văn bia Ngự chế về cầu Khánh Ninh, vua Minh Mạng có nói đến hai chức năng của Ngự Hà. Một là *“sông này rất tiện lợi cho mọi người trong sự đi lại để làm việc công cũng như việc tư”*. Hai là nước của Ngự Hà có thể *“cung ứng cho việc ăn uống và sử dụng của quân đội và dân chúng”*.

Từ thời Gia Long, đến thời Minh Mạng, triều đình đã thiết lập một khu vực nhà kho ở khoảng phía nam cầu Ngự Hà và phía tây hồ Tịnh Tâm. Khu vực nhà kho ấy được gọi tên là *Thương Trường* hoặc *Kinh Thương*, tức là khu vực nhà kho của Kinh đô. Phần lớn các kho ở đây là những kho gạo và kho tiền. Các ghe thuyền chở những loại vật dụng ấy từ các địa phương về Kinh đô bằng đường biển, vào cửa Thuận An, ngược dòng sông Hương, đi vào Thành Nội bằng Đông Thành Thủy Quan, dùng Ngự Hà để đến nhập hàng ở các kho ấy. Vì đây là khu vực nhà kho, cho nên cầu Ngự Hà còn được gọi bằng một tên khác nữa là cầu Kho.

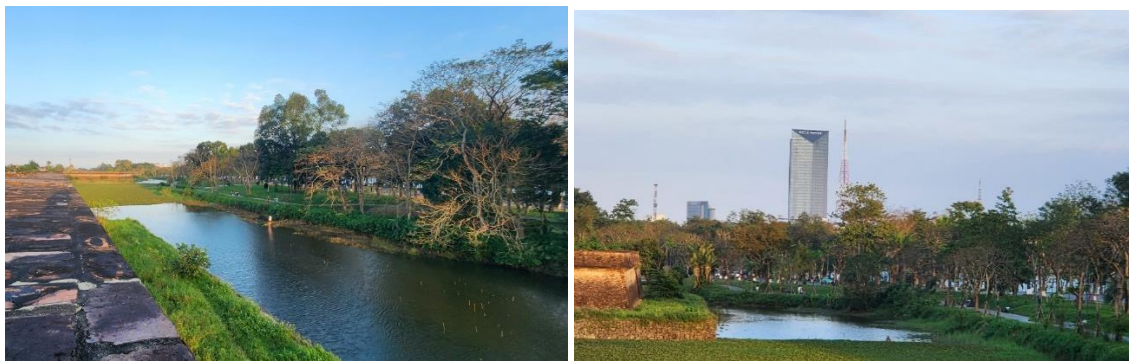
Michel Đức Chaigneau, một chứng nhân lịch sử thời Gia Long, đã nhắc đến Ngự Hà và viết rằng: *“Con kênh này, chỉ có nhà nước sử dụng, được dùng để chuyên chở vào trong Thành Nội những vật liệu xây dựng và các thứ khác, chủ yếu là lúa gạo do thuế nộp từ các tỉnh, cũng như tiền do các tỉnh ở miền Bắc đúc ra. ở Nam Hà, những phương tiện vận chuyển bằng đường bộ hết sức khó khăn: người An Nam không có thói quen dùng xe cộ và súc vật như ở châu Âu”*.

Bên cạnh đó, với việc có thể thông ra sông Hương thông qua Đông thành Thủy Quan và sông Đào (Sông Đông Ba) cũng là một yếu tố thuận lợi để cho Vua quan triều

Nguyễn có thể di chuyển trên các thuyền để ngắm cảnh bên trong kinh thành cũng như là trên sông Hương.

3.3 Vai trò cảnh quan kiến trúc

Mặt nước là một trong những thành tố tự nhiên quan trọng và cần thiết trong loại hình cảnh quan tự nhiên và nhân tạo. Các yếu tố vật chất trên thế giới tồn tại, phụ thuộc liên tục vào nước. Con người thường bị thu hút bởi mặt nước vì đó là nhân tố chính của sự sống. Trong thiết kế kiến trúc cảnh quan đô thị trước và nay, mặt nước là một công cụ - chìa khóa được sử dụng và khai thác nhiều với mục đích mang thiên nhiên gần đến với con người, tạo nên các giá trị đa chiều về môi trường, con người, thẩm mỹ. Sự xuất hiện của mặt nước với các tính năng đa dạng làm tăng chất lượng của không gian sống, chủ yếu bằng cách tạo hiệu ứng ấn tượng và đem đến sự thư giãn.



Hình 7: Cảnh quan kiến trúc với sự đóng góp của mặt nước, nguồn tác giả

Dễ nhận thấy từ khi Gia Long chọn Phú xuân làm kinh đô, ông đã nhận ra các yếu tố cảnh quan sông Hương và các không gian khác mang lại mà người ta thường gọi là “Phong thủy”. Kể từ đó đã xây dựng lên hệ thống kiến trúc thời Nguyễn đồ sộ nhưng luôn mềm mại và hài hòa với cảnh quan chung. Hệ thống kiến trúc phong kiến thời Nguyễn luôn xuất hiện yếu tố mặt nước – một trong ba yếu tố quan trọng để cấu thành cảnh quan đẹp. Rõ ràng yếu tố mặt nước luôn đóng vai trò không gian “âm” và như “tấm gương” phản chiếu , để từ đó giúp cho cảnh quan kiến trúc trở nên sâu và mềm mại hơn.

3.4 Vai trò điều tiết nước (trị thủy) và môi trường

Kinh thành Huế có 41 hồ ao lớn đảm nhận chức năng điều hòa lượng nước mặt trong Kinh thành. Hầu hết các hồ đều có hệ thống cống thông với nhau, vì thế mực nước trong các hồ sẽ được điều tiết tự nhiên dựa vào một điều kiện cơ bản là địa hình dòng chảy. Nước từ hồ nhỏ hoặc cao hơn, sau khi cân bằng với mặt nước chuẩn vốn có, sẽ theo hệ thống cống chảy về các hồ lớn và thấp trước khi chảy ra Ngự Hà, hoặc đổ thẳng ra Hộ Thành Hà.

Trong một bài văn bia Ngự chế dẫn thượng, vua Minh Mạng đã nói rằng nếu “dòng nước chẳng nối tiếp với đầu nguồn thì ứ đọng đục bẩn, không thể cung ứng cho việc ăn uống và sử dụng của quân đội và dân chúng”. Việc dòng chảy Ngự Hà dẫn nguồn nước trong- sạch tự nhiên từ sông Hương vào để cung cấp cho sinh hoạt của con người, súc vật và tưới tắm cho cây cỏ trong địa bàn Thành Nội với diện tích 520 ha là rất cần thiết, nhưng đó chỉ mới là một mặt của vấn đề. Tháo thoát nước thải và nước tự nhiên ra khỏi khu vực rộng lớn ấy cũng là một việc hết sức quan trọng, nhất là khi xảy ra mưa to lũ lớn.

Như vậy để điều tiết, một lượng nước lớn từ phía Tây Kinh thành sẽ được tiếp nhận qua sông Kê Vạn (Hộ Thành Hà ở mặt Tây) rồi đổ ra sông An Hòa (Hộ Thành Hà mặt Bắc), đổ ra sông Hương ở Tiên Nộn, rồi xuôi ra biển.

Để bảo vệ thủy hệ Kinh thành, triều Nguyễn đã ban bố những điều luật rất rõ ràng, cụ thể nhằm bảo vệ nguồn nước, chống lấn chiếm, xả rác có thể gây nên sự ách tắc cho sự thông thoáng của mặt nước các hồ ao và Ngự Hà.

Theo đó, binh lính của Vệ Hộ thành (đơn vị bảo vệ kinh thành) thường xuyên tuần phòng, kiểm tra và xử lý các hoạt động xâm phạm của dân cư và các đơn vị đồn trú trong Thành nội hay khắc phục các sự cố sạt lở, hư hỏng bờ kè, ách tắc dòng nước do mưa lụt gây nên.

Mặt khác, hệ thống thủy đạo và hồ ở trong Kinh thành kết hợp với cây xanh còn có tác dụng điều hòa không khí, giúp cho không khí ở nơi đây luôn được ổn định và trong lành.

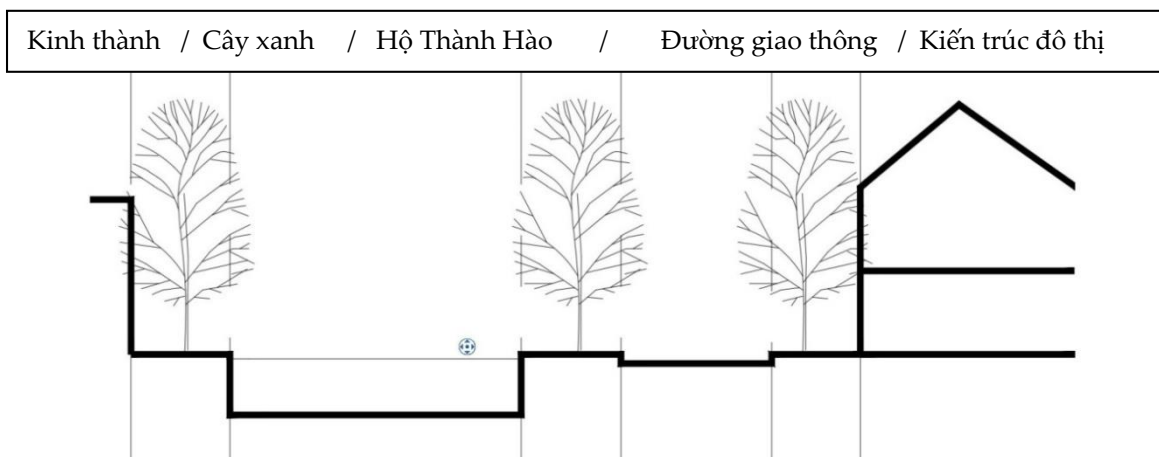
4. BÀI HỌC KINH NGHIỆM VÀ ỨNG DỤNG

- Tổ chức không gian cảnh quan kiến trúc

Có thể nói bài học quý giá nhất mà ai cũng có thể nhận thấy đó là nghệ thuật tạo cảnh đã được sử dụng nhuần nhuyễn ở trong hệ thống Kinh thành và kiến trúc bên trong Hoàng thành. Trong đó yếu tố mặt nước là một trong những thành tố tự nhiên quan trọng và cần thiết trong loại hình cảnh quan tự nhiên và nhân tạo. Các yếu tố vật chất trên thế giới tồn tại, phụ thuộc liên tục vào nước. Con người thường bị thu hút bởi mặt nước vì đó là nhân tố chính của sự sống. Trong thiết kế kiến trúc cảnh quan đô thị trước và nay, mặt nước là một công cụ chìa khóa được sử dụng và khai thác nhiều với mục đích mang thiên nhiên gần đến với con người, tạo nên các giá trị đa chiều về môi trường, con người, thẩm mỹ. Sự xuất hiện của mặt nước với các tính năng đa dạng làm tăng chất lượng của không gian sống, chủ yếu bằng cách tạo hiệu ứng ấn tượng và đem đến sự thư giãn. Bên cạnh đó, với việc phát triển của khoa học kỹ thuật trong xây dựng, việc máy móc đã thay thế con người, khiến tạo lập cảnh quan và mặt nước trở nên đơn giản

và ít tốn kém hơn so với thời xưa chỉ dùng sức người. Điều đó cho thấy việc ứng dụng mặt nước vào việc thiết kế cảnh quan và quy hoạch là đơn giản và thuận lợi.

Hệ thống lớp không gian cảnh quan gắn liền mặt nước tạo môi trường lý tưởng cho nhiều hoạt động. Trong đó có thể kể đến không gian chung quanh Hoàng thành thường là điểm đến nghỉ ngơi của du khách sau khi tham quan và cũng là điểm đến thư giãn của cư dân sinh sống trong khu vực.



Hình 8. Mặt cắt không gian đặc trưng có thể ứng dụng vào quy hoạch đô thị, nguồn tác giả

- Chống ngập úng

Kinh thành Huế đã trải qua hơn hai trăm năm, đó là quãng thời gian đủ dài để có thể nhận thấy sự ưu việt của hệ thống thủy đạo trong Kinh thành đóng góp vô cùng lớn như thế nào về việc điều tiết nước - chống ngập úng cũng như lũ lụt. Thừa Thiên Huế luôn là địa phương phải chịu rất nhiều ảnh hưởng cực đoan của thời tiết. Nơi đây về mùa mưa luôn là mùa mang lại nhiều trở ngại và phiền toái trong đời sống của người dân. Tuy nhiên với hơn 40 hồ lớn nhỏ và hệ thống sông bên trong Kinh thành, đã luôn giữ cho nơi đây luôn được khô ráo. Trường hợp mưa lớn trên diện rộng và dài ngày thì mới có xuất hiện ngập úng cục bộ ở một số tuyến đường thấp trũng. Trong khi các đô thị mới của Huế luôn bị “tổn thương” mỗi khi mùa đông đến do thiếu hệ thống hồ và sông nhân tạo.

- Điều hòa môi trường

Nguồn nước có một vai trò quan trọng đối với trái đất. Nước có nhiệm vụ làm mát cho toàn bộ trái đất khi nhiệt độ trái đất tăng cao và làm ấm khi nhiệt độ hạ thấp. Thông qua nước, trái đất có thể hoạt động ổn định hơn, duy trì sự sống trên bề mặt.

Ngoài ra nước trên trái đất còn giảm những tác động, dư chấn khi núi lửa phun trào. Nước hoạt động liên tục và đóng một vai trò thiết yếu đối với bề mặt trái đất, tạo độ ẩm và giúp trái đất hoạt động tốt hơn.

Trong bối cảnh với việc nóng lên của trái đất hiện nay, thì mặt nước sẽ là một nhân tố vô cùng quan trọng giúp cho môi trường trở nên bớt nóng bức. Khi không khí trong môi trường nóng, mặt nước sẽ có hiện tượng bốc hơi, và bốc hơi là quá trình thu nhiệt làm giảm nhiệt độ của môi trường. Những thí nghiệm đã cho thấy ở những khu vực có mặt nước trong đô thị hay trong công trình, nhiệt độ có thể giảm tới 2-3o C so với môi trường xung quanh.

KẾT LUẬN

Giá trị của cảnh quan Kinh thành là không thể bàn cãi. Với việc trải qua hơn hai thế kỷ, yếu tố không gian - mặt nước luôn là một phần không thể thiếu trong hệ thống cảnh quan và di sản thời Nguyễn. Nắm rõ các vai trò của yếu tố không gian - mặt nước trong Kinh thành Huế sẽ góp phần có cái nhìn sâu sắc nhất về các giá trị mà nó đã và đang mang lại. Để từ đó có thể hiểu để bảo tồn cũng như ứng dụng vào trong việc quy hoạch và xây dựng các đô thị hiện nay và mai sau.

Đô thị Huế đã và đang trong thời khắc quan trọng để chuyển mình và phát triển trở thành đô thị trực thuộc trung ương, việc kiến tạo một đô thị "bài thơ" và có bản sắc là việc làm vô cùng khó, song tiếp thu từ các tinh hoa và kinh nghiệm của bậc tiền nhân chắc hẳn sẽ là một bài học vô cùng quý giá, để từ đó tiếp biến cho đô thị Huế được phát triển bền vững hơn mà không phải hổ thẹn với bậc tiền nhân.

Tài liệu tham khảo

1. Phan Thuận An (1999), *Kinh thành Huế*, Nhà xuất bản Thuận Hóa Huế
2. Louis Bezacier (1954), *Nghệ thuật An Nam*, Bản dịch của Viện Khảo Cổ, Hà Nội, trang 41-45.
3. Vĩnh Cao (2007), *Thủy đạo trong Kinh thành Huế-lý giải theo phong thủy*, Kỷ yếu Hội thảo Sự hình thành và vai trò của hệ mặt nước Kinh thành Huế, trang 42-48.
4. BAVH (1924), *Bulletin des Amis du Vieux Hué*, The collection of vol. 1924, vol. 1933, no.12
5. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1992), *Đại Nam nhất thống chí*, (Tập 1: Kinh sư), Nxb Thuận Hoá, Huế, trang 13-72.
6. Nguyễn Ngọc Tùng (2021), *Quá trình biến đổi cấu trúc kinh thành Huế từ lúc xây dựng cho đến nay*. Di sản đặc thù của Việt Nam - Kinh đô Huế. Đỗ Bang (chủ biên). NXB Hà Nội, tr. 25-38.

ROLE OF SPACE - WATER SURFACE
IN LANDSCAPE ARCHITECTURE OF HUE CITADEL

Vo Tuan Anh
Faculty of architecture, Hue university of Science

ABSTRACT

Hue Citadel is a system of landscaped spaces interspersed with architectural works, including the river that protects the citadel, the Imperial Citadel and architectural works. For a long time, the Citadel has been known as an extremely valuable architectural heritage that has been recognized by UNESCO as a world cultural heritage. However, behind the visible entities, there is a value of the landscape that is always silent and humble and it is paid little attention to, which is the element of water surface spaces.

There are many water surfaces in Hue Citadel. In each location, this space is always a companion space, existing next to architectural works. They silently enhance the beauty of the landscape for heritage architecture. But it also plays a huge role in regulating water and preserving the environment.

Correctly recognizing the value of the water surface in the Imperial City will help us preserve and learn from experience in using the water surface element in new urban areas in Thua Thien Hue in the future.

Keywords: Hue citadel, role, water surface, space.